

Số: 92/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/TLST- HNGĐ ngày 11/3/2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1985, cư trú: Ấp B, xã P, tỉnh Tây Ninh

Bị đơn: Anh Lê Anh V, sinh năm: 1984, cư trú: Ấp B, xã P, tỉnh Tây Ninh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đôi thoại tại tòa án; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Anh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh V xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, chị H và anh V thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh V có hai con chung là Lê Thị Ngọc T, sinh ngày 19/8/2007 và Lê Thị Ngọc G, sinh ngày 16/01/2018. Chị H và anh V tự thỏa thuận chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lê Thị Ngọc G, sinh ngày 16/01/2018. Anh V cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.655.000 đồng cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 26/3/2026.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết vụ án

Về án phí: Chị H và anh V, mỗi người chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh V chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Chị H tự nguyện nộp thay anh V. Tạm ứng chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004634 ngày 11/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7-Tây Ninh;
- UBND xã Phước Vĩnh Tây;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân